TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÔNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 09/3/2020

V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*:** Bà Trương Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Ngọc Minh – Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh huyện
- Bà H' Rin Niê: trưởng phòng dân tộc huyện

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Tấn Duy – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh – Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đăk Lăk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 160/2019/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2019 về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/02/2020 và Quyết định hoãn phiên toà số 03/2020/QĐST – HNGĐ ngày 21/02/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Tạ Thị Thanh H , sinh năm 1990

Bị đơn: Phạm Ngọc Nh, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã YR, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/12/2019 cũng như trong quá trình tố tụng, nguyên đơn, chị Tạ Thị Thanh H trình bày như sau:

Chị và anh Phạm Ngọc Nh tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, KB, Đăk Lăk vào ngày 28/11/2011 .

Do vợ chồng có nhiều mâu thuẫn với nhau, chủ yếu về kinh tế, anh Nh thường bỏ nhà đi làm ăn xa, lâu lâu mới về nhà một lần. Từ tháng 9/2018 đến nay, anh Nh đi biệt tích, chị không biết tin tức gì về anh Nh, anh Nh cũng không gọi điện về hỏi thăm gia đình, vợ con, anh chị em trong gia đình.

Mặc dù, chị đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk thông báo tìm kiếm anh Nh vắng mặt tại nơi cư trú. Thời hạn thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đã hết mà vẫn không có tin tức gì về anh Nh.

Giữa chị và anh Nh không có sự quan tâm, chăm sóc nhau, không còn tình nghĩa vợ chồng, không cùng chung mục đích. Hôn nhân không có ý nghĩa.

Nhận thấy, không thể duy trì hạnh phúc gia đình nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Ngọc Nh.

Về con chung: Chị và anh Nh có với nhau 01 người con chung là Phạm Ngọc Đăng K, sinh ngày 13/7/2013. Chị là người trực tiếp nuôi con từ khi còn nhỏ, anh Nh không hề lo lắng, chăm sóc, hỏi han gì cho

con. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con. Vì thực ra, chị cũng không biết hiện giờ anh Nh đi đâu, làm gì.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Mặc dù, Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk đã hoàn thành thủ tục thông báo tìm kiếm anh Phạm Ngọc Nh trên các phương tiện thông tin đại chúng; niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Phạm Ngọc Nh đến nay vẫn không có tin tức gì. Không đến Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk để làm việc.

Tại biên bản xác minh ngày 03/02/2020, Công an xã YR, Krông Bông, Đăk cho biết: Anh Phạm Ngọc Nh có đăng ký hộ khẩu tại thôn A, xã YR, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên, từ khoảng tháng 9/2018 đến nay, anh Phạm Ngọc Nh không có mặt tại địa phương, không thông báo hay làm thủ tục tạm vắng nên không biết anh Nh đi đâu, làm gì. Dịp tết âm lịch năm 2020 vừa rồi, cũng không thấy anh Nh về địa phương ăn tết cùng vợ, con.

Tại phiên tòa :

- Nguyên đơn: Chị Tạ Thị Thanh H vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn với anh Phạm Ngọc Nh.

Về con chung: Chị giữ nguyên quan điểm là xin được giao quyền trực tiếp nuôi con chung là Phạm Ngọc Đăng K, sinh ngày 13/7/2013. Chị không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con, vì thực ra, chị cũng không biết hiện giờ anh Nh đi đâu, làm gì nên chị không yêu cầu.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông phát biểu ý kiến về trình tự, thủ tục của vụ án đã tuân thủ đầy đủ các quy định của

pháp luật. Căn cứ vào các chứng cứ và tài liêu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và xác nhận của các đương sự trước phiên tòa.

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào Nghị án, Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình: Tuyên xử cho Chị Tạ Thị Thanh H được ly hôn với anh Phạm Ngọc Nh .

Về con chung: Chị H và anh Nh có 01 người con chung là Phạm Ngọc Đăng K, sinh ngày 13/7/2013. Hiện tại, anh Phạm Ngọc Nh không có mặt tại địa phương. Trong khi chị Tạ Thị Thanh H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung cho chị Tạ Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tạ Thị Thanh H không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 25; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Tạ Thị Thanh H phải chịu trách nhiệm nộp án phí Dân sự sơ thẩm là 300.000đ. Tuy nhiên, chị Tạ Thị Thanh H là cá nhân thuộc hộ nghèo năm 2020 của địa phương. Do vậy, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình cho chị tạ Thị Thanh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát Viên, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con",* các đương sự có hộ khẩu thường trú tại thôn A, xã YR, KB, Đăk Lăk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông – Đăk lăk.

[2] Về tố tụng: Mặc dù, đã thông báo tìm kiếm anh Phạm Ngọc Nh trên các phương tiện thông tin đại chúng; Toà án cũng đã triệu tập anh Phạm Ngọc Nh hợp lệ nhưng anh Nh không đến Tòa án để làm việc, Việc anh Phạm Ngọc Nh không đến Tòa án tham dự phiên tòa là tự từ bỏ quyền được tham gia tố tụng tại Tòa án của chính mình và đây cũng là lần thứ hai, phiên tòa được mở nhưng anh Phạm Ngọc Nh vắng mặt mà không có lý do.

Do vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 2 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Chị Tạ Thị Thanh H và anh Phạm Ngọc Nh tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, KB, Đăk Lăk vào năm 2011.

Do vợ chồng có nhiều mâu thuẫn với nhau nên anh Nh bỏ đi làm ăn xa, từ khoảng tháng 9/2018 đến nay, anh Nh đi biệt tích, chị H không biết tin tức gì về anh Nh, anh Nh cũng không gọi điện về hỏi thăm gia đình, vợ con, anh chị em trong gia đình.

Mặc dù, Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk đã thông báo tìm kiếm anh Nh vắng mặt tại nơi cư trú. Thời hạn thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đã hết mà vẫn không có tin tức gì về anh Nh.

Nhận thấy, hôn nhân giữa chị Tạ Thị Thanh H và anh Phạm Ngọc Nh chỉ tồn tại trên giấy tờ pháp lý còn về thực tế vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau, không có sự chia sẻ, chung tay xây dựng hạnh phúc gia đình, chăm sóc nuôi dưỡng con. Do vậy, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Tạ Thị Thanh H đối với anh Phạm Ngọc Nh.

Về con chung: Chị H và anh Nh có với nhau có 01 người con chung là Phạm Ngọc Đăng Kh, sinh ngày 13/7/2013. Từ nhỏ, chị H là người trực tiếp nuôi con, hiện nay anh Nh lại không có mặt tại phiên toà. Để đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên. Cần chấp nhận đề nghị của chị Tạ Thị Thanh H, giao con chung là Phạm Ngọc Đăng Kh cho chị Tạ Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tạ Thị Thanh H không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đặt ra để giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Tạ Thị Thanh H là cá nhân thuộc hộ nghèo của địa phương năm 2020. Vì vậy, miễn toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình cho chị Tạ Thị Thanh H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 33; khoản 2, khoản 3 Điều 59; khoản 2 Điều 62 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 70; Điều 71 và Điều 72; khoản 2 Điều 147; điểm b khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tạ Thị Thanh H với anh Phạm Ngọc Nh. Quan hệ hôn nhân giữa chị Tạ Thị Thanh H và anh Phạm Ngọc Nh chấm dứt kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao con chung là Phạm Ngọc Đăng K; sinh ngày 13/7/2013 cho chị Tạ Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng.

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình cho chị Tạ Thị Thanh H.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn là mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh*

TÒA
- *VKSND huyện*
- *Chi cục THA DS*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN

Trương Thị Huế